

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HSST
Ngày: 18/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Thành

2. Ông: Nguyễn Ngọc Tính

- Thư ký phiên tòa: ông Trịnh Minh Chữ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Cao Duy Phục:– Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/3/2022 tại hội trường TAND huyện C. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/HSST, ngày 25/2/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST- HS, ngày 28/02/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Quách Văn L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1995 tại: Xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hoá

Nơi thường trú: Thôn P, xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp:Lao động tự do; Con ông: Quách Hùng Ch và bà: Trương Thị L; Vợ: Quách Thị L và 02 con, lớn nhất sinh năm 2016; con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 02/9/2021, Công an xã C xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 30/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, năm 2017 đã chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích).

..... Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện C. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: chị Quách Thị Ng - sinh năm 1990.Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt (đã được triệu tập hợp lệ).

- Người làm chứng:

1. Anh Bùi Văn T - sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

2. Anh Phạm Văn Q – sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 12/12/2021, Quách Văn L đi bộ đến thôn Đ, xã C, huyện C với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Quách Văn L đi đến khu vực nhà chị Quách Thị Ng thì phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu NEWANGELHI, màu sơn nâu, BKS: 36B1 - 047.95 của gia đình chị Ng để trong sân, nhà không có cổng và trong nhà đã tắt điện. Quách Văn L đã dắt chiếc xe mô tô ra khu vực núi cách đó khoảng 200m để giấu, còn L đến trạm viễn thông gần đó để ngủ. Đến rạng sáng ngày 13/12/2021, Quách Văn L quay lại vị trí giấu chiếc xe mô tô đã trộm cắp và đạp máy thì thấy xe nổ nên đã điều khiển xe đi sang thôn P, xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hoá. L vào nhà anh Bùi Văn T làm nghề mua bán đồng nát để hỏi bán xe, nhưng anh T không mua, Quách Văn L hỏi vay số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và gửi lại chiếc xe trộm cắp được cho anh T và bắt xe đi về nhà. Đến ngày 15/12/2021, Quách Văn L đã đến Công an xã C để tự thú về hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của gia đình chị Ng

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 44/HĐĐGTS ngày 16/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu NEWANGELHI, màu sơn nâu, BKS: 36B1 - 047.95 trị giá là 3.000.000đ (*ba triệu đồng*)

Đối với hành vi của anh Bùi Văn T cho Quách Văn L gửi xe mô tô và vay số tiền 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng), anh T không biết đó là tài sản do Quách Văn L trộm cắp mà có. Anh T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe để trả lại cho người bị hại, nên không có căn cứ xử lý về hình sự.

Chị Quách Thị Ng đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSCT- SH, ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố: Quách Văn L về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173- BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 – BLHS lên mức án đối với bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Về dân sự: Bị hại Quách Thị Ng đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu đề nghị nên không xem xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và nội dung cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 12/12/2021, Quách Văn L đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 36B1 - 047.95 của chị Quách Thị Ng trú tại thôn Đ, xã C, huyện C tỉnh Thanh Hoá. Trị giá chiếc xe mô tô là 3.000.000đ (ba triệu đồng). Hành vi của Quách Văn L đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 - BLHS như Viện kiểm sát huyện C truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Do đó, phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4]. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 – BLHS đó là: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần phải phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

[5]. Về dân sự: Bị hại chị Quách Thị Ng đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét. Anh Bùi Văn T đã được gia đình Quách Văn L trả số tiền 500.000đ, không có yêu cầu gì nữa.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 – Bộ luật TTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt : Bị cáo Quách Văn L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 15/12/2021.

Về án phí: Bị cáo Quách Văn L phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Quách Thị Ng có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh